

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **H038** /QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày **30** tháng **12** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-TTg, ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-TTg, ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 3070/QĐ-UBND, ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 87/TTr-SXD ngày 18 tháng 10 năm 2022 và Công văn số 5594/SXD-PTĐT&HTKT ngày 20 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030” theo Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH₈ (3)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Vinh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

*(Kèm theo Quyết định số 4038/QĐ-UBND ngày 30/12/2022
của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

Thực hiện Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030”, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định toàn diện, cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhằm quán triệt và chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030”.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, điều hành, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong phát triển hệ thống đô thị của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Yêu cầu triển khai đầy đủ, nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên, kiểm soát và giảm mức độ ô nhiễm trong đầu tư xây dựng, nâng cấp và phát triển hệ thống đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, cập nhật xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030” và Kế hoạch này. Lồng ghép Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 trên phạm

vi toàn tỉnh đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3070/QĐ-UBND ngày 05/10/2021. Từng bước nâng cao chất lượng công trình hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ môi trường; hạn chế, giảm thiểu rủi ro trong xây dựng, phát triển đô thị theo hướng bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm, năng lực cán bộ lãnh đạo các cấp về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong phát triển các đô thị và bảo vệ môi trường.

2. Chủ động phối hợp với các Bộ ngành trung ương trong công tác điều tra, đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến phát triển hệ thống đô thị hiện có và đô thị dự kiến hình thành mới (đô thị mới) trong giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh; xác định, khoanh vùng, cảnh báo khu vực nguy cơ chịu tác động của biến đổi khí hậu; hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro biến đổi khí hậu tại đô thị (gọi tắt: Atlas Đô thị và Khí hậu).

3. Triển khai tốt việc tích hợp nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu vào quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các đồ án quy hoạch xây dựng. Lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu; cảnh báo rủi ro tại các khu vực phát triển đô thị, điểm dân cư có khả năng chịu tác động từ biến đổi khí hậu vào chương trình, kế hoạch phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh.

4. Thực hiện chương trình nâng cấp đô thị, rà soát bổ sung nội dung, giải pháp kiểm soát phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu; cải tạo, nạo vét, khơi thông dòng chảy; xây dựng đê, kè, tường chắn lũ, phân dòng lũ, các công trình hồ chứa và tổ chức vận hành hồ chứa đảm bảo điều tiết, kiểm soát, hạn chế ngập úng, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, an toàn cho các đô thị, điểm dân cư theo các kịch bản tác động của biến đổi khí hậu.

5. Rà soát, đề xuất với các bộ, ngành trung ương điều chỉnh, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn, các quy định liên quan đến phân loại đô thị, quy hoạch, quản lý đầu tư phát triển đô thị, nhà ở, hạ tầng kỹ thuật để phù hợp với điều kiện tự nhiên, phong tục tập quán dân cư trong ứng phó với biến đổi khí hậu, các nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất trên địa bàn tỉnh.

6. Hợp tác và triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ (xử lý nước thải, chất thải rắn, công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng thân thiện môi trường phát triển công nghệ sạch, năng lượng tái tạo, đô thị thông minh, kiến trúc xanh); xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác cung cấp thông tin và quản lý quy hoạch xây dựng nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu trong quy hoạch phát triển hệ thống đô thị theo hướng bền vững.

7. Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật; công tác quản

lý vật liệu xây dựng, chất lượng công trình xây dựng; kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Danh mục nhiệm vụ triển khai thực hiện:

(Có Bảng danh mục nhiệm vụ chi tiết kèm theo)

2. Nguồn kinh phí thực hiện:

- Từ nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn đầu tư phát triển, nguồn chi thường xuyên) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, pháp luật về Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

- Lồng ghép trong các chương trình, dự án; nguồn đóng góp và tài trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Khuyến khích huy động vốn từ hợp tác quốc tế, vốn ODA để thực hiện các chương trình, dự án thí điểm."

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, hình thành ý thức chấp hành chính sách pháp luật về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong định hướng quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, nhà ở, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị.

2. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phát triển các đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; thực hiện tái định cư và di dời dân trong vùng cảnh báo rủi ro; phát triển nhà ở vượt lũ, nhà ở có khả năng chống chịu cao với gió bão.

3. Quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, rõ ràng, minh bạch các nguồn tài nguyên; đẩy mạnh thu hút các nguồn lực đầu tư vào phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu; có chính sách ưu đãi đầu tư đối với các dự án ứng dụng công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng thân thiện môi trường, phát triển công nghệ sạch, năng lượng tái tạo, đô thị thông minh, kiến trúc xanh và có giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Chủ động hợp tác, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quy hoạch và phát triển đô thị đảm bảo mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

5. Nâng cao khả năng chống chịu và thích ứng với biến đổi khí hậu, ngăn chặn tình trạng suy giảm, suy thoái, phục hồi các nguồn tài nguyên; Tăng cường năng lực phát triển hạ tầng kỹ thuật như giao thông xanh, đô thị xanh, thông minh, có năng lực chống chịu với biến đổi khí hậu và thiên tai, bão lũ. Đầu tư phát triển, cải tạo hạ tầng kỹ thuật đô thị xanh trong các lĩnh vực: cấp thoát

nước; thu gom và xử lý nước thải, bùn thải đô thị; Chú trọng đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng trọng yếu ứng phó biến đổi khí hậu như các công trình phòng chống thiên tai, ngăn triều cường, ngăn xâm mặn, công trình trữ nước ngọt phục vụ sinh hoạt và sản xuất, chống ngập lụt ở các đô thị ven biển.

6. Tăng cường các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính như sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, ứng dụng khoa học công nghệ giảm phát thải nhà kính, các công trình xanh sử dụng vật liệu xanh; thúc đẩy phát triển công trình phát thải cac-bon thấp, công trình phát thải ròng bằng 0 (PTR0) trong vòng đời trong trình.

7. Truyền thông, nâng cao nhận thức và thu hút sự tham gia cộng đồng. Huy động nguồn lực tài chính cho ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong ứng phó biến đổi khí hậu.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Xây dựng

- Rà soát, góp ý với các bộ, ngành Trung ương xây dựng và hoàn thiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn, tài liệu hướng dẫn kỹ thuật xây dựng, phát triển đô thị ứng phó với thiên tai, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất theo kịch bản biến đổi khí hậu. Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị (Atlas Đô thị và Khí hậu) trên địa bàn tỉnh.

- Lòng ghép thực hiện các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trong quá trình thẩm định quy hoạch xây dựng đối với các đồ án lập mới hoặc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch; thẩm định các dự án, đặc biệt đối với dự án phát triển đô thị, các dự án có sử dụng nhiều tài nguyên; quản lý vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật; quản lý chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ (xử lý nước thải, chất thải rắn, công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng thân thiện môi trường phát triển công nghệ sạch, năng lượng tái tạo) trong lĩnh vực ngành quản lý; xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác cung cấp thông tin và quản lý quy hoạch xây dựng nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu trong quy hoạch phát triển hệ thống đô thị theo hướng bền vững.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật; công tác quản lý vật liệu xây dựng, chất lượng công trình xây dựng; kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các sở ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố theo dõi tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị (Atlas Đô thị và Khí hậu). Tiếp nhận quản lý và khai thác sử dụng (Atlas Đô thị và Khí hậu) trên địa bàn tỉnh do Bộ Tài nguyên và Môi trường bàn giao.

- Tham mưu, đề xuất và tăng cường phối hợp với các sở ban, ngành liên quan, cơ quan thông tin đại chúng và UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường cho các cơ quan, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường giám sát đối với các dự án đã được phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường, cấp, gia hạn giấy phép khai thác khoáng sản.

- Xây dựng phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước ngầm; phê duyệt kế hoạch, phương án, cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước; thực hiện việc đánh giá khí hậu trên địa bàn tỉnh và xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, tham mưu xử lý các vi phạm có liên quan đến Luật Đất đai, Luật Khoáng sản, Luật Tài nguyên nước, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định có liên quan.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đưa nội dung ứng phó biến đổi khí hậu vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm của tỉnh.

- Tham mưu, cân đối nguồn vốn đầu tư công đối với các dự án đầu tư phát triển liên quan đến việc triển khai các nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch, trên cơ sở đề xuất danh mục dự án của các đơn vị.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí (nguồn chi thường xuyên) thực hiện Kế hoạch trong khả năng cân đối ngân sách.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì phối hợp với các ngành đẩy mạnh công tác ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, công nghệ xử lý nước thải, chất thải rắn..., vào hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh đảm bảo phát triển bền vững.

- Phối hợp với các bộ ngành, đơn vị liên quan triển khai các chương trình, dự án thí điểm ứng dụng công nghệ, vật liệu mới nhằm phát triển đô thị tăng

trường xanh, đô thị thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở của tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền về các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, thông tin cảnh báo thảm họa thiên tai gây ra ngập lụt, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất trên địa bàn tỉnh.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư trên địa bàn.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết dứt điểm và xử lý nghiêm các sai phạm về quản lý bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai gây ra ngập lụt, lũ ống, lũ quét sạt lở đất trong quá trình thẩm định quy hoạch xây dựng đối với các đồ án lập mới hoặc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch; thẩm định các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt.

8. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh: Giám sát các dự án hoạt động trong khu công nghiệp đã được phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường.

9. Chế độ báo cáo: Yêu cầu Thủ trưởng các sở ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này nếu có vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản hồi về Sở Xây dựng để cùng nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

**DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
GIAI ĐOẠN 2022 - 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì (hoặc đồng chủ trì)	Đơn vị phối hợp	Nguồn vốn	Giai đoạn
I	Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro đô thị (Atlas Đô thị và Khí hậu)				
1.	Điều tra, đánh giá mức độ tác động của biến đổi khí hậu đến hệ thống đô thị hiện có và đô thị dự kiến hình thành mới	Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Ngân sách nhà nước	2022 - 2025
2.	Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương góp ý xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và hệ thống bản đồ cảnh báo rủi ro biến đổi khí hậu tại đô thị (gọi tắt là Atlas Đô thị và Khí hậu) cho các đô thị thuộc 36 tỉnh chịu tác động mạnh (nếu được yêu cầu)	Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Ngân sách nhà nước	2025-2030
3.	Tiếp nhận, quản lý và khai thác sử dụng, cung cấp thông tin Atlas Đô thị và Khí hậu trên địa bàn tỉnh. Có trách nhiệm cung cho UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan khi có yêu cầu.	Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố		2025 - 2030
II	Rà soát, xây dựng và hoàn thiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn ngành xây dựng và đô thị ứng phó với thiên tai trong điều kiện biến đổi khí hậu và nước biển dâng				
1.	Phối hợp góp ý với Bộ Xây dựng rà soát, cập nhật, điều chỉnh lồng ghép yêu cầu ứng phó biến đổi khí hậu trong các văn bản pháp luật của ngành xây dựng	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố		2022 - 2025
2.	Phối hợp góp ý với Bộ Xây dựng rà soát, hiệu chỉnh, xây	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành;		2022 -

	dựng mới các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng công trình nhà ở và công trình công cộng cho các vùng thường xuyên bị thiên tai		UBND các huyện, thị xã, thành phố		2025
3.	Phối hợp góp ý với Bộ Xây dựng rà soát, hiệu chỉnh, xây dựng mới các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật cấp, thoát nước và xử lý chất thải rắn phù hợp kịch bản cập nhật của biến đổi khí hậu và nước biển dâng	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố		2022 - 2025
III					
Bổ sung, lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu vào quy hoạch đô thị					
1.	Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể về tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường trong công tác lập quy hoạch xây dựng đảm bảo phát triển đô thị, nông thôn một cách hài hòa, bền vững.	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài nguyên và Môi trường	Ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, các nguồn vốn khác	2022 - 2030
2.	Lồng ghép các yếu tố thích ứng với biến đổi khí hậu trong công tác lập đồ án quy hoạch đô thị ven biển do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài nguyên và Môi trường	Ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, các nguồn vốn khác	Thường xuyên
IV					
Xây dựng, hoàn thiện tài liệu hướng dẫn kỹ thuật ứng phó với biến đổi khí hậu					
1.	Phối hợp góp ý với Bộ Xây dựng về việc xây dựng tài liệu hướng dẫn quy hoạch đô thị, thiết kế đô thị, thiết kế công trình xanh, công trình tiết kiệm năng lượng	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường		2022 - 2025
2.	Phối hợp góp ý với các bộ, ngành Trung ương hoàn thiện hướng dẫn kỹ thuật về các giải pháp kỹ thuật xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật ứng phó với ứng ngập đô thị (san nền, thoát nước, hồ điều hòa, đê bao...)	Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở		2022 - 2030

		nông thôn	Khoa học và Công nghệ		
3.	Phối hợp góp ý với Bộ Xây dựng về việc tổng hợp các mô hình dự án đô thị lòng ghép ứng phó biến đổi khí hậu được triển khai thực hiện	Sở Xây dựng	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ		Thường xuyên
V	Phối hợp với các tổ chức quốc tế triển khai các chương trình, dự án thí điểm ứng dụng công nghệ, vật liệu mới nhằm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai				
1.	Nghiên cứu, thực hiện thí điểm một số dự án quy hoạch, chương trình ưu tiên trọng điểm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường;	Vốn từ hợp tác quốc tế, vốn ODA để thực hiện các chương trình, dự án thí điểm.	2022 - 2030
2.	Thực hiện các dự án nâng cấp và phát triển đô thị tại thành phố Vũng Tàu, thành phố Bà Rịa. (Được cảnh báo rủi ro cao bởi tác động của biến đổi khí hậu, theo Phụ lục I - Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030”).	UBND thành phố Vũng Tàu, UBND thành phố Bà Rịa	Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường	Ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, các nguồn vốn khác	2022 - 2030
3.	Xây dựng Chương trình xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt	Sở Xây dựng	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, các nguồn vốn khác	2022 - 2030

4.	Xây dựng Chương trình, dự án liên quan đến thoát nước và chống ngập hệ thống đô thị của tỉnh	Sở Xây dựng	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, các nguồn vốn khác	2022 - 2030
5.	Nghiên cứu, thực hiện Chương trình, đề án đầu tư hạ tầng kỹ thuật đô thị xanh, thông minh có năng lực chống chịu biến đổi khí hậu áp dụng cho các đô thị ven biển của tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông	Ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, các nguồn vốn khác	2022 - 2030
VI	Thực hiện Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ)				
1.	Phối hợp với Bộ Xây dựng thực hiện các giải pháp cấp nước hiệu quả ở các khu đô thị, công nghiệp tại các vùng chịu ảnh hưởng trực tiếp từ khô hạn, xâm nhập mặn, nước biển dâng	Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ngân sách nhà nước	2022 - 2025
2.	Triển khai các dự án nhằm ứng dụng các công nghệ mới, sử dụng các loại vật liệu bền vững, có tính chống chịu cao với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực xây dựng và đô thị	Sở Xây dựng, Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường	Ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, các nguồn vốn khác	2022-2030
3.	Giám sát các dự án hoạt động trong khu công nghiệp đã được phê duyệt Bảo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện	Ngân sách nhà nước	Thường xuyên